

PHÁT TRIỂN VỮNG CHẮC

Kiểm toán độc lập ở Việt Nam sau khi gia nhập WTO

TS. Thịnh Văn Vinh

Thực trạng hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập ở Việt Nam.

Tính đến nay nước ta đã có gần 150 doanh nghiệp kiểm toán trong đó có hơn 100 công ty đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán cho nhiều lĩnh vực khác nhau với 1.234 kiểm toán viên độc lập, Trong đó khoảng trên 1.000 kiểm toán viên là người Việt nam, gần 100 kiểm toán viên là người nước ngoài và 106 kiểm toán viên Việt nam có trình độ kiểm toán viên quốc tế có chứng chỉ kiểm toán ACCA.

Mặc dù kiểm toán độc lập đã có những bước phát triển nhưng chưa thực sự có đầy đủ các kiểm toán viên, cũng như chưa đủ trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra. Hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính chưa thực hiện kiểm toán toàn diện cho tất cả các lĩnh vực cần thiết của nền kinh tế thị trường. Nhiều lĩnh vực theo qui định đã bắt buộc kiểm toán nhưng vẫn đang còn bỏ ngỏ chưa thực hiện kiểm toán như các doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, các HTX...

Chính các lĩnh vực bỏ ngỏ này đã tạo điều kiện cho các hiện tượng tiêu cực này sinh như:

Hình thành các công ty ma, công ty lừa, không hoạt động, không có trụ sở, không có lao động, không có bất kỳ cơ quan chức năng hay cá nhân nào kiểm tra đánh giá hoạt động của các công ty này, thực hiện mua bán chứng từ GTGT, thực hiện hoàn thuế GTGT không, hợp pháp hóa tài liệu kế toán để vay vốn Ngân hàng.... Các hiện tượng này khá nổi cộm trong thời gian qua làm nhức nhối xã hội và đau đầu các nhà quản lý ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh tế, xã hội của đất nước.

Về số lượng công ty (doanh nghiệp) kiểm toán, với 150 doanh nghiệp làm nhiệm vụ cung cấp dịch vụ kiểm toán, nhưng bình quân mỗi công ty kiểm toán mới chỉ có gần 10 kiểm toán viên. Thực tế, nhiều công ty kiểm toán chỉ có 03 kiểm toán viên với duy nhất 06 khách hàng.

Về năng lực cạnh tranh, uy tín và chất lượng hoạt động của các công ty kiểm toán Việt nam hầu hết là yếu kém so với các công ty nước ngoài. Ngoại trừ một số công ty là thành viên của công ty kiểm toán quốc tế uy tín và chất lượng hoạt động có cao hơn nhưng cũng chưa ngang tầm

được với khu vực và Thế giới. Thực trạng này bắt nguồn từ nhiều lý do như cơ chế, tính minh bạch trong việc công khai hóa thông tin, sự chi phối quá nhiều của Nhà nước, thực trạng kinh tế xã hội hiện nay chi phối không ít đến quá trình làm việc của kiểm toán viên....

Các công ty kiểm toán Việt nam có ưu thế một chút lại là những công ty kiểm toán độc lập thuộc sở hữu nhà nước. Mặc dù đã chuyển đổi hình thức sở hữu từ công ty kiểm toán độc lập thuộc sở hữu nhà nước sang công ty TNHH, công ty cổ phần... đã tạo được uy tín trong nước ở một mức độ, nhưng các nhà đầu tư nước ngoài và nhiều nhà đầu tư am hiểu về kinh tế vẫn còn ngại sử dụng kết quả kiểm toán của những công ty này.

Về hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập Việt nam vẫn chưa ổn định, chưa đi vào nề nếp và chưa tạo được niềm tin vững chắc. Giữa các công ty chưa biết hợp tác với nhau, nhiều khi cạnh tranh còn thiếu lành mạnh. Hệ thống các tổ chức hiệp hội nghề nghiệp kế toán, kiểm toán mới ra đời đang còn non trẻ, thiếu kinh nghiệm, hoạt động còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Hệ thống

khách hàng chưa rộng lớn, chưa vững chắc. Tương lai của những công ty kiểm toán nhỏ mới ra đời khó định hướng. Các kiểm toán viên có trình độ thường có tâm lý nhìn ngó chọn chỗ làm phải có thu nhập cao hoặc tách ra thành lập một công ty kiểm toán mới. Tâm lý làm việc của kiểm toán viên thiếu ổn định, xuất hiện hiện tượng chảy máu chất xám. Tình trạng thực hiện kiểm toán qua loa, chạy đua vì lợi nhuận, bỏ qua nhiều công đoạn và thủ tục kiểm toán, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng, thậm chí làm sai lệch thông tin về hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp để thu lợi nhuận không phải là không có. Thị trường kiểm toán khi gia nhập WTO ngày càng phong phú, hấp dẫn và đa dạng. Cơ hội rất lớn, khó khăn cũng rất nhiều. Thực trạng này đặt ra cho các nhà hoạch định chính sách kiểm toán và các công ty kiểm toán không ít công việc khó khăn, nặng nề cần phải làm ngay. Một vấn đề đặt ra trong quá trình hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập hiện nay khi gia nhập WTO đó là muốn tồn tại và phát triển phải biết xây dựng uy tín và thương hiệu. Nếu không tự mình sẽ chôn vùi mình.

Một số giải pháp

Về phía các trường đại học

Các trường đại học phải khẩn trương và sớm tổ chức xây dựng chương trình đào tạo về kiểm toán, phải có sự chuẩn bị cho sự hình thành phát triển mạnh mẽ về nguồn nhân lực cho kiểm toán

độc lập như mở rộng chuyên ngành kiểm toán, đào tạo sâu hơn, rộng hơn, dài hơn về chuyên ngành kiểm toán cho các lớp chuyên ngành kiểm toán. Còn các lớp không phải chuyên ngành cần đưa môn kiểm toán thành môn học và thi bắt buộc cho tất cả các đối tượng trong trường Đại Học với thời gian dài hơn, thậm chí là môn thi tốt nghiệp đối với chuyên ngành kế toán, kiểm toán trong các trường Đại học, như Trường ĐH Kinh tế quốc dân, các trường Đại Học dân lập...

Lựa chọn, sàng lọc ra những học sinh có năng lực để giúp đỡ, phát triển. Phải có sự quan tâm thực sự đúng mức và tạo điều kiện cho những Sinh viên này để đưa vào lĩnh vực kiểm toán.

Nhà trường cần có sự kết hợp chặt chẽ với các tổ chức hiệp hội nghề nghiệp, công ty kiểm toán, trong và ngoài nước và Bộ Tài chính để tiến hành đào tạo, tổ chức thực tập, thi tuyển kiểm toán viên độc lập một cách hiệu quả....

Về phía Nhà nước

- Cần khẩn trương và sớm xây dựng luật kiểm toán độc lập để tạo hành lang và khung pháp lý cho kiểm toán độc lập.

- Ban hành đầy đủ và chặt chẽ các văn bản có liên quan đến kiểm toán độc lập, phải có sự hỗ trợ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kiểm toán mới thành lập. Không ngừng nâng cao tính chất pháp lý cũng như trách nhiệm của kiểm toán viên và những

người có liên quan khi sử dụng kết quả kiểm toán độc lập.

- Tăng cường phát triển về qui mô, số lượng kiểm toán viên.

Hiện nay, sau hơn 17 năm hình thành và phát triển kiểm toán, ở nước ta mới chỉ có trên 1000 kiểm toán viên và hơn 100 kiểm toán viên có trình độ quốc tế. Chính điều này làm kiểm toán độc lập chậm phát triển. Nếu số lượng kiểm toán viên Việt nam có trình độ trong nước và quốc tế càng nhiều, thị trường kiểm toán độc lập sẽ được bao phủ rộng khắp. Mọi lĩnh vực đều được kiểm toán. Môi trường thông tin tài chính sẽ tin cậy hơn. Hiện tượng tiêu cực, vi phạm sẽ giảm và sẽ được ngăn chặn. Kiểm toán viên có điều kiện cọ xát, trình độ sẽ được nâng cao, kinh nghiệm sẽ nhiều. Hoạt động kiểm toán độc lập sẽ đa dạng phong phú đi sâu vào nhiều lĩnh vực sẽ có điều kiện phát triển. Tổ chức hiệp hội nghề nghiệp kiểm toán sẽ có cơ hội thử thách, tự khẳng định và hoàn thiện mình. Muốn vậy, chúng ta phải khẩn trương tăng cường tổ chức đào tạo và thi tuyển kiểm toán viên Việt nam đạt trình độ, tiêu chuẩn trong nước và quốc tế. Xác định những công ty kiểm toán nào, những kiểm toán viên nào được kiểm toán cho liên doanh, nước ngoài, cho trung ương, cho các công ty cổ phần được phép phát hành cổ phiếu trái phiếu. Những doanh nghiệp kiểm toán và những kiểm toán viên nào chỉ được kiểm toán cho địa phương, trong nước....

Muốn tăng kiểm toán viên,

cần phải tích cực cải tiến và thay đổi phương thức thi và công nhận kiểm toán viên độc lập

Sau khi đã đạt sẽ được cấp chứng chỉ kiểm toán viên hành nghề (ở Mỹ là chứng chỉ CPA; còn ở Anh quốc là ACCA). Việc tổ chức thi tuyển ở mỗi quốc gia cũng có sự khác nhau về các môn thi, nhưng đối với môn kế toán và kiểm toán luôn là môn thi bắt buộc. Nhiều quốc gia còn tổ chức thi thêm môn luật nói chung và luật kinh doanh hay luật thương mại (như CHLB Đức, Philipines...) nhưng có quốc gia lại không tổ chức thi môn luật nói chung mà họ chỉ đưa vào thi bắt buộc thêm môn luật kinh tế (luật thương mại) hay luật thuế. Các môn về tin học và ngoại ngữ thường không đưa vào chương trình thi tuyển bắt buộc (ở Việt Nam trước đây là những môn bắt buộc nhưng nay là những môn điều kiện).

Về số lượng các môn thi cũng có sự khác nhau tùy theo yêu cầu của mỗi nước (những môn theo thông lệ như kế toán, kiểm toán không thể thiếu được), nhưng thường có sự quy định thêm môn thi so với những môn bắt buộc theo thông lệ (như Philipines thi 7 môn gồm: lý thuyết kế toán; kế toán I; kế toán II; lý thuyết kiểm toán; thực hành kiểm toán; luật thương mại + luật thuế; dịch vụ quản lý). Thực chất ở Philipines chỉ thi có 4 môn: kế toán; kiểm toán; luật Thương mại, luật thuế; dịch vụ quản lý. Còn ở Việt Nam lại thi 8 môn: kế toán; kiểm toán; phân tích hoạt động tài

chính; tài chính doanh nghiệp; tiền tệ, tín dụng Trước đây (nay đã thay bằng môn thuế và quản lý thuế); luật kinh tế; và 2 môn điều kiện là tin học (trình độ B); ngoại ngữ (trình độ C). Ở Trung Quốc chỉ cho dự thi kiểm toán viên khi đã là kế toán viên (phải có bằng Tiến sĩ hoặc phó tiến sĩ và 2 năm kinh nghiệm). Bên cạnh việc tổ chức thi tuyển, một số quốc gia quy định miễn thi và mặc nhiên công nhận là kiểm toán viên cho những đối tượng là các giảng viên chuyên ngành của các trường Đại học có học hàm hoặc học vị và có thời gian công tác từ 10 năm trở lên hoặc những chuyên gia kế toán lâu năm (thường ít nhất là từ 10 năm trở lên), (ở Việt Nam tháng 10/1994 Bộ Tài chính tổ chức xét và cấp chứng chỉ đặc cách là kiểm toán viên cho 49 cán bộ đầu ngành tài chính, kế toán). Riêng ở Trung Quốc ngoài các giảng viên chuyên ngành lâu năm của các trường Đại học thì ngẫu nhiên thừa nhận là các kiểm toán viên, những kế toán viên lâu năm (từ 20 năm trở lên) cũng sẽ được xét cấp chứng chỉ kiểm toán viên.

Trên thế giới hiện nay, việc tổ chức thi tuyển và quản lý kiểm toán viên thường do các tổ chức Hiệp hội nghề nghiệp thực hiện.

- Có chế độ ưu tiên cộng điểm hoặc miễn thi một số môn nào đó mà sinh viên chuyên ngành kiểm toán trong trường đại học đạt kết quả cao trong các kỳ thi tại trường, hoặc có đạt giải trong các kỳ thi quốc gia hoặc quốc tế trước đó.

- Có chế độ đãi ngộ hợp lý hơn về đời sống vật chất tinh thần cho kiểm toán viên độc lập và không ngừng tạo điều kiện thuận lợi cho kiểm toán độc lập phát triển. Cần xóa bỏ ngay qui định về việc trả lương cho các kiểm toán viên không được cao hơn mức trần qui định. Việc trả lương phải thuộc quyết định của giám đốc và chủ doanh nghiệp kiểm toán để giữ được nhân tài. Chủ doanh nghiệp không thể trả lương cho một người là 10 khi họ chỉ tạo ra cho chủ doanh nghiệp chỉ có 5 hoặc 6. Việc trao quyền quyết định trả lương cho chủ doanh nghiệp là hoàn toàn phù hợp với thông lệ, có như vậy mới thu hút được nhân tài và ngăn chặn được các hiện tượng chảy máu chất xám.

- Nhà nước phải sớm có một cơ chế và chính sách kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán chặt chẽ, hiệu lực, hiệu quả cho kiểm toán độc lập. Ngăn chặn và xử lý kịp thời ngay các hiện tượng tiêu cực và hiện tượng cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các công ty.

Kết quả kiểm soát phải được công khai hoá để hoạt động kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán thực sự có hiệu quả và đi vào cuộc sống thực tiễn của hoạt động nghề nghiệp kiểm toán. Phải thực sự tạo ra uy tín đem lại những lợi ích thiết thực cho xã hội và các đối tượng có liên quan, tránh hình thức hoặc áp đặt. Phải tạo ra uy tín thực sự để các khách hàng cần kiểm toán có đủ điều kiện lựa chọn được công

ty kiểm toán tốt nhất cho mình.

- Cần quy định lại và nâng cao hơn tính pháp lý của báo cáo tài chính được kiểm toán độc lập. Mở rộng phạm vi khách thể kiểm toán báo cáo tài chính bắt buộc cho tất cả các loại doanh nghiệp để có được thông tin tin cậy hơn.

- Bộ tài chính sớm điều chỉnh lại và nâng cao mức phí kiểm toán đảm bảo sự bình đẳng giữa công ty trong nước và nước ngoài, từ đó mới có thể nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán độc lập.

- Cần quy định rõ trách nhiệm của kiểm toán viên và công ty kiểm toán khi xảy ra rủi ro nghề nghiệp.

Đối với các công ty kiểm toán độc lập và tổ chức hiệp hội nghề nghiệp cần phải thực hiện những giải pháp sau:

Một là, Các công ty kiểm toán độc lập và các tổ chức hiệp hội nghề nghiệp cần phải có sự kết hợp chặt chẽ với nhà trường với Bộ Tài chính để tích cực đào tạo và phát triển nghề nghiệp. Phải thực sự quan tâm và ưu tiên cho những sinh viên có đủ năng lực, có nguyện vọng và có nhiều thành tích trong học tập được thực tập, được hưởng những ưu đãi hoặc giảm bớt các môn thi trong các kỳ thi tuyển kiểm toán viên, hoặc được xét tuyển vào làm việc tại hiệp hội nghề nghiệp hoặc các công ty kiểm toán.

Hai là, Cần tăng cường vai trò trách nhiệm của các tổ chức nghề nghiệp trong hoạt động kiểm toán.

Ba là, Cần có chính sách về lương và sự đãi ngộ hợp lý đối với các kiểm toán viên, đặc biệt là những kiểm toán viên giỏi có uy tín. Luôn có sự đãi ngộ phù hợp, đúng mức với chất lượng, cường độ, rủi ro và trách nhiệm của kiểm toán viên, tránh hiện tượng chảy máu chất xám.

Bốn là, Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các công ty kiểm toán trong việc tham gia phát triển nghề nghiệp như góp ý, tham gia xây dựng văn bản chuyên môn nghề nghiệp và các chuẩn mực chuyên ngành.

Năm là, Tăng cường đào tạo thống nhất về chương trình, yêu cầu chuyên môn, quy trình, phương pháp kiểm toán. Tích cực tham gia tổ chức thi tuyển kiểm toán viên quốc gia và tham gia đào tạo, thi tuyển kiểm toán viên quốc tế hoạt động tại Việt Nam

Sáu là, Các công ty kiểm toán cần tăng cường mở rộng qui mô số lượng khách hàng trong nước và nước ngoài, thực hiện đa dạng hoá môi trường kiểm toán, tạo điều kiện cho kiểm toán Việt nam cọ xát và phát triển.

Bảy là, Tăng cường phát triển và mở rộng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, nhất là các dịch vụ tư vấn. Các dịch vụ cung cấp càng đa dạng, càng chất lượng và luôn đáp ứng kịp thời mọi yêu cầu của khách hàng thì càng có nhiều cơ hội đứng vững và tăng cường khả năng cạnh tranh.

Tám là, Nhanh chóng và sớm mở rộng mạng lưới cung cấp dịch vụ kiểm toán đến từng

vùng, từng khu vực giúp cho các công ty kiểm toán vừa sẵn sàng đáp ứng kịp thời mọi yêu cầu của khách hàng vừa có cơ hội và điều kiện để hiểu biết sâu sắc tình hình thực tế, nắm vững kịp thời mọi sự thay đổi của khách hàng để thực hiện kiểm toán nhanh nhất với chất lượng cao nhất sẽ là một yếu tố quan trọng, thuận lợi cho các công ty kiểm toán độc lập Việt nam sớm xây dựng được nền móng và uy tín cho quá trình hoạt động kiểm toán sau này của kiểm toán viên và các công ty kiểm toán. Đây cũng là điều kiện để tăng doanh thu, tăng cường khả năng cạnh tranh của mình.

Chín là, Tăng mức phí kiểm toán trong nước để các công ty kiểm toán độc lập Việt nam tăng doanh thu, tăng vốn có cơ hội đầu tư ngược lại cho sự phát triển chuyên môn trong nước và quốc tế để từ đó tăng cường cạnh tranh./.